

Thành phố Sơn La, ngày 08 tháng 4 năm 2022

Số: 142/2022/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 124/2022/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 01 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị V, sinh năm: 1985. Địa chỉ: Tổ 4, phường CA, thành phố SL, tỉnh SL.

- Bị đơn: Anh Lò Văn B, sinh năm: 1981. Địa chỉ: Tổ 4, phường CA, thành phố SL, tỉnh SL.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 81, 82, 83, 110 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị V và anh Lò Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a, Về con chung: Chị Lò Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lò Phương L, sinh ngày 15/10/2004 đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lò Văn B có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Lò Phương L, sinh ngày 15/10/2004, mức cấp dưỡng là 1.000.000đ/01

tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4 năm 2022 đến khi cháu L đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b, Về tài sản chung: Chị Lò Thị V và anh Lù Văn B tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c, Về nợ chung: Không có.

d, Về tài sản riêng: Không có.

e, Về án phí: Chị Lò Thị V tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu số AA/2021/0000303 ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh SL;
- VKSND thành phố SL;
- Chi cục THADS Thành phố SL;
- UBND phường CA, thành phố SL, tỉnh SL (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Đào Thị Quỳnh Trang

